UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG HOẠT ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(cập nhật đến ngày 30/3/2020)

STT	Tên TCHNCC	Quyết định cho phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động	Địa chỉ trụ sở	Trưởng Phòng/ Văn phòng công chứng	Công chứng viên hành nghề tại tổ chức	Ghi chú	Mua BHTNNN
01.	**Phòng công chứng số 1**	Quyết định số: 265/QĐ-UB ngày 14/03/1990 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk	Số 04 Trường Chinh, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 3.951.365	**Lê Thị Tuyết Mai** Năm sinh: 1977 QĐBN số 1282/QĐ-BTP ngày 03/6/2014 (giữ chức vụ Trưởng phòng kể từ ngày 09/3/2020)	1. Lê Thị Tuyết Mai		- Từ 02/7/2019 đến 02/7/2020 - Tổng phí BH: 5.984.000 đồng
02.	**Phòng công chứng số 2**	Quyết định số: 100/QĐ-UB ngày 15/02/1995 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 2 tỉnh Đắk Lắk	Số 33 Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 3.521.007	**Phan Hữu Thọ** Năm sinh: 1964 QĐBN số 351/QĐ-UBND ngày 15/3/1996	1. Phan Hữu Thọ 2. Nguyễn Quốc Sơn		- Từ 02/7/2019 đến 01/7/2020 - Tổng phí BH: 11.000.000 đồng
03.	**Phòng công chứng số 3**	Quyết định số: 397/QĐ-UB ngày 22/02/1997 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 3 tỉnh Đắk Lắk	Số 02 Quang Trung, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 3.872.958	**Trần Trọng Vinh** Năm sinh: 1964 QĐBN số: 1725/QĐ-BTP ngày 17/6/2010	1. Trần Trọng Vinh		- Từ 15/10/2019 đến 15/10/2020 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

04.	**Văn phòng công chứng Đại An**	Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 3931/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 06/TP-ĐKHĐ ngày 10/01/2017	Số 38 Ngô Quyền, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 2.466.988	**Đỗ Văn Chính** Năm sinh: 1961 QĐBN số: 1390/QĐ-BTP ngày 10/5/2010	- Công chứng viên hợp danh: 1. Đỗ Văn Chính 2. Đỗ Thị Thảm - Công chứng viên hợp đồng: 1. Trần Thị Minh		- Từ 11/01/2020 đến 11/01/2021 - Tổng phí BH: 16.500.000 đồng
05.	**Văn phòng công chứng Đắk Lắk**	Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 806/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 07/TP-ĐKHĐ ngày 02/4/2018	Số 121-123 đường Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 6.251.686	**Nguyễn Hữu Tình** Năm sinh: 1946 QĐBN số: 1398/QĐ-BTP ngày 10/5/2010	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Hữu Tình 2. Bùi Đình Phúc		- Từ 10/9/2019 đến 10/9/2020 - Tổng phí BH: 12.650.000 đồng
06.	**Văn phòng công chứng Trung Nghĩa**	Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 05/7/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 1866/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 08/TP-ĐKHĐ ngày 10/8/2017	Số 139 đường Giải Phóng, tổ dân phố 10, TT. Phước An, huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 6.276.179	**Chè Nại Khoáng** Năm sinh; 1980 QĐBN số: 4655/QĐ-BTP ngày 30/12/2011	- Công chứng viên hợp danh: 1. Chè Nại Khoáng 2. Hồ Trung Chính		- Từ 01/11/2019 đến 31/10/2020 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

07.	**Văn phòng công chứng Phước Thành**	Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 3655/QĐ-UBND tỉnh ngày 09/12/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 05/TP-ĐKHĐ ngày 20/12/2016, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 24/11/2017 và ngày 05/2/2018	Số 28 Chu Văn An, TT. Ea Kar, Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262 3622 622 0905.162.925	**Nguyễn Thị Lâm** Năm sinh: 1957 QĐBN số: 2414/QĐ-BTP ngày 23/8/2012	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Lâm 2. Y Jon Arăn		- Từ 03/7/2019 đến 03/7/2020 - Tổng phí BH: 11.000.000 đồng
08.	**Văn phòng công chứng Buôn Hồ**	Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 2168/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/7/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 04/TP-ĐKHĐ ngày 29/7/2016, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 18/5/2017.	Số 07A đường Lê Hồng Phong, TX. Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0949.518.212	**Cao Sỹ Hòa** Năm sinh: 1966 QĐBN số: 2035/QĐ-BTP ngày 20/7/2012	- Công chứng viên hợp danh: 1. Cao Sỹ Hòa 2. Trần Thị Thảo		- Từ 15/9/2019 đến 15/9/2020 - Tổng phí BH: 30.000.000 đồng
09.	**Văn phòng công chứng Tây Nguyên**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 1558/QĐ- của UBND tỉnh ngày 02/8/2013 Quyết định cho phép	Số 49 Lê Thánh Tông, phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262 627 2828	**Nguyễn Thị Tĩnh** Năm sinh: 1963 QĐBN số: 1009/QĐ-BTP ngày 29/4/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Tĩnh 2. Trần Thị Yến		- Từ 17/9/2019 đến 17/9/2020 - Tổng phí BH: 14.960.000 đồng

		chuyển đổi Văn phòng công chứng từ loại hình Doanh nghiệp tư nhân sang loại hình Công ty hợp danh số 3054/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 Giấy Đăng ký hoạt động số 01/TP-ĐKHĐ ngày 24/12/2014					
10.	**Văn phòng công chứng Cư Kuin**	Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 05/11/2013 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 1571/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 02/TP-ĐKHĐ ngày 29/6/2016	Thôn Kim Châu, xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0962.822.847 0262.3639.678	**Phan Đông Tùng** Năm sinh: 1964 QĐBN số: 2289/QĐ-BTP ngày 12/9/2013	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phan Đông Tùng	VPCC chỉ còn 01 Công chứng viên kể từ ngày 19/3/2020	- Từ 06/3/2020 đến 06/3/2021 - Tổng phí BH: 7.480.000 đồng
11.	**Văn phòng công chứng Nguyễn Bá Kính**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 1441/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 01/TP-ĐKHĐ ngày 15/6/2016, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 07/10/2019	Số 85 đường Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262.3.834.378	**Nguyễn Bá Kính** Năm sinh: 1951 QĐBN số: 4659/QĐ-BTP ngày 30/12/2011	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Bá Kính 2. Nguyễn Thị Mùi		- Từ 23/7/2019 đến 23/7/2020 - Tổng phí BH: 7.000.000 đồng
12.	**Văn phòng công chứng Đỗ Xuân Bỉnh**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 2916/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 Giấy Đăng ký hoạt	Số 252 đường Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262.3596.767	**Đỗ Xuân Bỉnh** Năm sinh: 1953 QĐBN số: 346/QĐ-BTP ngày 31/01/2013	- Công chứng viên hợp danh: 1. Đỗ Xuân Bỉnh 2. Bùi Thu Hiến		- Từ 17/11/2019 đến 17/11/2020 - Tổng phí BH: 12.320.000 đồng

		động số 02/TP-ĐKHĐ ngày 07/11/2016					
13.	**Văn phòng công chứng Đàm Mạnh Hà**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng 2718/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 09/TP-ĐKHĐ ngày 25/5/2018.	Số 03 đường Lê Duẩn, TDP 3, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0914 093 036	**Đàm Mạnh Hà** Năm sinh: 1980 QĐBN số: 2547/QĐ-BTP ngày 11/12/2017	- Công chứng viên hợp danh: 1. Đàm Mạnh Hà 2. Tào Thị Nga	Ngày 25/5/2018: Đổi tên Văn phòng công chứng Tào Thị Nga sang tên mới: Văn phòng công chứng Đàm Mạnh Hà	- Từ ngày 14/01/2020 đến ngày 14/01/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
14.	**Văn phòng công chứng Lê Văn Thông**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 3502/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 10/TP-ĐKHĐ 20/8/2018, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 30/10/2018, 28/10/2019.	TDP 2, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0988 329 339	**Lê Văn Thông** Năm sinh: 1952 QĐBN số: 964/QĐ-BTP ngày 26/4/2013	- Công chứng viên hợp danh: 1. Lê Văn Thông 2. Nguyễn Huy Giang	- Ngày 20/8/2018: Đổi tên Văn phòng công chứng Mai Thị Phượng thành Văn phòng công chứng Lê Văn Thông	- Từ ngày 05/01/2020 đến ngày 05/01/2021 - Tổng phí BH: 16.500.000 đồng
15.	**Văn phòng công chứng Phạm Đình Thảo**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 492/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 11/TP-ĐKHĐ ngày 27/3/2018	Thôn Tân Lập 4, xã Pơng Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0944 797 123	**Phạm Đình Thảo** Năm sinh: 1973 QĐBN số: 3523/QĐ-BTP ngày 29/12/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phạm Đình Thảo 2. Nguyễn Đăng Thiện		- Từ ngày 30/5/2019 đến ngày 30/5/2020 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
16.	**Văn phòng công chứng Nguyễn Như Cầu**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 606/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 12/TP-ĐKHĐ ngày 04/9/2018.	Khối 8, Quốc lộ 26, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0262.857.5969	**Nguyễn Như Cầu** Năm sinh: 1954 QĐBN số: 1677/QĐ-BTP ngày 16/10/2017	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Văn Tiết 2. Nguyễn Như Cầu	(Thay đổi Trưởng VPCC từ ông Nguyễn văn Tiết sang ông Nguyễn Như Cầu kể từ ngày 10/02/2020)	- Từ ngày 25/5/2019 đến ngày 25/5/2020 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

17.	**Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Hương Thùy**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 862/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 13/TP-ĐKHĐ ngày 08/5/2018, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 21/8/2018, 29/8/2018, 19/12/2018, 29/5/2019, 05/8/2019, 01/11/2019.	Số 535 Giải Phóng, TDP 12, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0913 228 175 (0903 012 020)	**Nguyễn Thị Hương Thùy** Năm sinh: 1985 QĐBN số: 931/QĐ-BTP ngày 20/5/2015	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Hương Thùy 2. Phạm Văn Quế		- Từ ngày 17/5/2019 đến ngày 17/5/2020 - Tổng phí BH: 9.900.000 đồng
18.	**Văn phòng công chứng Trần Thanh Sơn**	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 863/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 14/TP-ĐKHĐ ngày 09/5/2018	Tổ dân phố 3, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk SĐT:0262 3817 999	**Trần Thanh Sơn** Năm sinh: 1975 QĐBN số: 3479/QĐ-BTP ngày 26/12/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Trần Thanh Sơn 2. Võ Thị Loan		- Từ ngày 24//5/2019 đến ngày 24/5/2020 - Tổng phí BH: 9.680.000 đồng
19.	**Văn phòng công chứng Nguyễn Anh Tăng**	Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 15/TP-ĐKHĐ ngày 26/9/2019	Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0914 093 039	**Nguyễn Anh Tăng** Năm sinh: 1984 QĐBN số: 1496/QĐ-BTP ngày 12/7/2016	Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Anh Tăng 2. Trần Thị Huế		- Từ ngày 12/11/2019 đến ngày 12/11/2020 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
20.	**Văn phòng công chứng Văn Đình Tùng**	Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 16/TP-ĐKHĐ ngày 02/11/2018; ghi	Số nhà 76 đường Hùng Vương, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0262 3 687 828	**Văn Đình Tùng** Năm sinh: 1975 QĐBN số: 954/QĐ-BTP ngày 26/4/2013	Công chứng viên hợp danh: 1. Văn Đình Tùng 2. Văn Thị Mỹ Tâm		- Từ ngày 06//11/2019 đến ngày 06/11/2020 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

		nhận nội dung thay đổi ngày 02/01/2019, ngày 06/5/2019, 30/3/2020					
21.	**Văn phòng công chứng Tô Mạnh Hùng**	Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 17/TP-ĐKHĐ ngày 07/01/2020,	Số 123, Thôn 14, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0968 903 137	**Tô Mạnh Hùng** Năm sinh: 1958 QĐBN số: 2844/QĐ-BTP ngày 27/10/2014	Công chứng viên hợp danh: 1.Tô Mạnh Hùng 2.Bùi Văn Nghị		- Từ ngày 25/02/2020 đến ngày 25/02/2021 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng